TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN T** TỈNH KIÊN GIANG	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: **24/2019/DSST**
Ngày **19/6/2019**
Về việc: "*Tranh chấp hợp đồng vay tài sản*"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN T, TỈNH KIÊN GIANG

- ***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Nguyễn Văn Chiến**

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông **Từ Tứ Hải**

2. Ông **Nguyễn Ngọc Chúc**

- ***Thư ký phiên tòa:*** Bà **Nguyễn Thị Kim Chi** - Thư ký Tòa án nhân dân huyện T, tỉnh Kiên Giang.

Ngày 19 tháng 6 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện T, tỉnh Kiên Giang, xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 50/2019/TLST- DS ngày 13 tháng 3 năm 2019 về "*Tranh chấp hợp đồng vay tài sản*" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 20/2019/QĐXXST-DS ngày 20/5/2019 và Quyết định hoãn phiên tòa số 12/2019/QĐST-DS ngày 04/6/2019 giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: **Ngân hàng N Việt Nam (Agribank)**

Địa chỉ: số 18 Trần Hữu D, phường M, quận T, TP. Hà Nội

Đại diện theo pháp luật: Ông **Trịnh Ngọc K**. Chức vụ: Chủ tịch Hội đồng thành viên.

Đại diện theo ủy quyền: Ông **Đỗ Quang T**. Chức vụ: Giám đốc Ngân hàng N, chi nhánh thành phố R, tỉnh Kiên Giang.

Ủy quyền lại cho ông **Lê Văn T.** Chức vụ: Phó Giám đốc Ngân hàng N, chi nhánh thành phố R, tỉnh Kiên Giang. Theo giấy ủy quyền số 05/2019/NHNoTPRG-UQ ngày 13/3/2019 (có mặt tại phiên tòa)

Địa chỉ: C11-38 đường 3/2, phường V, thành phố R, tỉnh Kiên Giang.

2. Bị đơn: Ông **Nguyễn Hoàng H**- sinh năm 1985

Địa chỉ: số 588, ấp Đ, xã T, huyện T, tỉnh Kiên Giang (vắng mặt lần 2 không có lý do)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

**** Theo đơn khởi kiện ngày 12/9/2018 và tại phiên tòa đại diện theo ủy quyền cho nguyên đơn Ngân hàng N ông Lê Văn T trình bày:***

Ngày 06/10/2017 ông Nguyễn Hoàng H có ký hợp đồng tín dụng số 7715LAV201700657 để vay vốn tại Ngân hàng N, chi nhánh thành phố R, Kiên Giang với số tiền 50.000.000đ (Năm mươi triệu đồng), thời hạn cho vay 36 tháng. Lãi suất cho vay trong hạn là 10%/năm. Lãi suất nợ quá hạn bằng 150% lãi suất vay đã thỏa thuận. Lãi suất chậm trả lãi: 10%/năm tính trên số dư lãi chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả.

Mục đích vay vốn: Mua sắm vật dụng sinh hoạt. Tài sản thế chấp đảm bảo nợ vay: Tín chấp lương. Hiện tại ông Nguyễn Hoàng H còn nợ Agribank chi nhánh thành phố R, Kiên Giang là 33.778.112đ (Ba mươi ba triệu bảy trăm bảy mươi tám nghìn một trăm mười hai đồng). Trong đó nợ gốc còn lại là 31.700.000đ (Ba mươi mốt triệu bảy trăm nghìn đồng), tiền lãi tính đến ngày xét xử sơ thẩm ngày 19/6/2019 là 2.078.112đ. Nay ông Nguyễn Hoàng H đã nghỉ việc, Ngân hàng đã nhiều lần tìm kiếm nhưng ông Nguyễn Hoàng H tránh mặt, không hợp tác trả nợ.

Để đảm bảo cho hoạt động kinh doang của Agribank chi nhánh thành phố R, Kiên Giang được bình thường không bị ảnh hưởng bởi việc vi phạm hợp đồng tín dụng của ông Nguyễn Hoàng H, Agribank chi nhánh thành phố R, Kiên Giang yêu cầu Tòa án buộc ông Nguyễn Hoàng H trả cho Agribank chi nhánh thành phố R, Kiên Giang số tiền gốc và lãi là 33.778.112đ. Trong đó nợ gốc còn lại là 31.700.000đ, tiền lãi tính đến ngày là 19/6/2019 là 2.078.112đ và lãi phát sinh kể từ ngày Tòa án xét xử xong đến khi ông Nguyễn Hoàng H trả xong nợ.

* Ông Nguyễn Hoàng H đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhưng vẫn vắng mặt không có lý do nên ông Nguyễn Hoàng H không có bản tự khai và lời trình bày tại Tòa án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên toà. Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng: Bị đơn ông Nguyễn Hoàng H đã được triệu tập hợp lệ lần thứ hai nhưng vắng mặt tại phiên tòa, Tại phiên tòa nguyên đơn đồng ý xét xử vắng mặt bị đơn nên Hội đồng xét xử thống nhất căn cứ điểm b khoản 2 Điều 227 và khoản 3 Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015 xét xử vắng mặt ông Nguyễn Hoàng H.

[2] Về quan hệ tranh chấp và thẩm quyền giải quyết vụ án: Xét quan hệ tranh chấp giữa Ngân hàng N, chi nhánh R yêu cầu và ông Nguyễn Hoàng H trả số tiền 33.778.112đ là "Tranh chấp hợp đồng vay tài sản". Bị đơn ông Nguyễn Hoàng H

có địa chỉ cư trú tại huyện T nên vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện T theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự.

[3] Xét thấy ông H chưa có ý kiến xác nhận theo đơn khởi kiện của Ngân hàng tại Tòa án. Tuy nhiên, Tòa án đã tống đạt đầy đủ các thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự như: Thông báo thụ lý; Thông báo phên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải; Quyết định đưa vụ án ra xét xử, Quyết định hoãn phiên tòa hợp lệ, nhưng ông H vắng mặt không đến Tòa án. Căn cứ khoản 2 Điều 91 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015 quy định về nghĩa vụ chứng minh của đương sự: "Đương sự phản đối yêu cầu của người khác đối với mình phải thể hiện bằng văn bản và phải thu thập, cung cấp, giao nộp cho Tòa án tài liệu, chứng cứ để chứng minh cho sự phản đối đó" nhưng trong suốt quá trình giải quyết vụ án, ông Hải không có sự phản đối nào đối với yêu cầu của nguyên đơn cũng như chứng cứ do nguyên đơn cung cấp. Do đó, Hội đồng xét xử sẽ căn cứ vào các tài liệu chứng cứ có trong hồ sợ vụ án để xem xét giải quyết.

Hội đồng xét xử xét thấy vào ngày 06/10/2017 ông H có ký hợp đồng tín dụng số 7715LAV2015657 với Ngân hàng N Việt Nam, chi nhánh thành phố R là hoàn toàn tự nguyện, phù hợp theo quy định pháp luật nên được công nhận. Do ông H vi phạm nghĩa vụ thanh toán theo thỏa thuận nên Ngân hàng khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết. Căn cứ 463; 466 và 468 quy định về hợp đồng vay tài sản, nghĩa vụ trả nợ của bên vay và lãi suất; ông H đã nhận tài sản là tiền thì phải có nghĩa vụ trả đủ tiền cho Ngân hàng khi đến kỳ hạn thanh toán. Do đó trong thảo luận và nghị án Hội đồng xét xử thống nhất chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn về việc buộc bị đơn thanh toán số tiền gốc và lãi còn thiếu là 33.778.112đ (Ba mươi ba triệu bảy trăm bảy mươi tám nghìn một trăm mười hai đồng).

Về yêu cầu tính lãi: Ngân hàng yêu cầu Tòa án buộc ông H phải trả lãi trên số dư nợ còn lại và tiền lãi chậm trả từ ngày 26/10/2018 đến ngày xét xử sơ thẩm. Xét thấy, khi ký hợp đồng tín dụng hai bên thỏa thuận thời hạn thanh toán là 36 tháng, nên bên vay phải có nghĩa vụ thanh toán cho bên cho vay vào mỗi kỳ hạn trả nợ. Căn cứ khoản 1 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015 bên vay phải trả lãi, kể từ ngày chậm trả theo quy định tại Điều 357 Bộ luật dân sự năm 2015. Do đó yêu cầu tính lãi của Ngân hàng là có căn cứ để chấp nhận.

Từ những nhận định trên sau khi xem xét các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án Hội đồng xét xử thống nhất chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn về việc yêu cầu bị đơn trả số tiền vay gốc và tiền lãi tính đến ngày 19/6/2019 là 33.778.112đ .

[4] Về án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch: áp dụng khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án thì ông Nguyễn Hoàng H phải chịu án phí trên số tiền trả cho Ngân hàng là 33.778.112đ x 5% = 1.688.905đ (Một triệu sáu trăm tám mươi tám nghìn chín trăm lẻ năm đồng).

- Hoàn trả lại cho Ngân hàng N Việt Nam số tiền tạm ứng án phí đã nộp 818.000đ (Tám trăm mười tám nghìn đồng) theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí số 0005413 ngày 13/3/2019 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện T, tỉnh Kiên Giang.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

- Căn cứ khoản 3 Điều 26; khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; Điều 92; khoản 4 Điều 147; Điều 273 Bộ luật tố tụng dân sự;

- Áp dụng các Điều 463; 466; 468 Bộ luật dân sự;

- Áp dụng khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 14 về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Xử:

1. Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn Ngân hàng N Việt Nam về việc "Tranh chấp hợp đồng vay tài sản" với bị đơn ông Nguyễn Hoàng H.

2. Buộc ông Nguyễn Hoàng H phải trả cho Ngân hàng N Việt Nam số tiền vay gốc và lãi là 33.778.112đ (Ba mươi ba triệu bảy trăm bảy mươi tám nghìn một trăm mười hai đồng). Trong đó nợ gốc còn lại là 31.700.000đ (Ba mươi mốt triệu bảy trăm nghìn đồng), tiền lãi tính đến ngày là 19/6/2019 là 2.078.112đ (Hai triệu không trăm bảy mươi tám nghìn một trăm mười hai đồng).

Kể từ ngày tiếp theo của ngày xét xử sơ thẩm khách hàng vay còn phải tiếp tục chịu khoản tiền lãi quá hạn của số tiền nợ gốc chưa thanh toán, theo mức lãi suất mà các bên thỏa thuận trong hợp đồng cho đến khi thanh toán xong khoản nợ gốc này. Trường hợp trong hợp đồng tín dụng số 7715LAV2015657, các bên có thỏa thuận về việc điều chỉnh lãi suất cho vay theo từng thời kỳ của Ngân hàng cho vay thì lãi suất mà khách hàng vay phải tiếp tục thanh toán cho Ngân hàng cho vay theo quyết định của Tòa án cũng sẽ được điều chỉnh cho phù hợp với sự điều chỉnh lãi suất của Ngân hàng cho vay.

3. Về án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch:

- Buộc ông Nguyễn Hoàng H phải chịu án phí trên số tiền trả cho Ngân hàng là 33.778.112đ x 5% = 1.688.905đ (Một triệu sáu trăm tám mươi tám nghìn chín trăm lẻ năm đồng).

- Hoàn trả lại cho Ngân hàng N Việt Nam số tiền tạm ứng án phí đã nộp 818.000đ (Tám trăm mười tám nghìn đồng) theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí số 0005413 ngày 13/3/2019 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện T, tỉnh Kiên Giang.

4. Quyền kháng cáo: Báo cho các đương sự biết có quyền kháng cáo trong thời hạn luật định là 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Đối với bị đơn ông Nguyễn Hoàng H vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết tống đạt hợp lệ.

Trường hợp bản án quyết định được thi hành án theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:
- *TAND tỉnh Kiên Giang;*
- *VKSND huyện T;*
- *Chi cục THA huyện T;*
- *Các đương sự;*
- *Lưu hồ sơ.*

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Văn Chiến